BỘ Y TẾ
VIỆN SỐT RÉT - KST - CT
TP. HỒ CHÍ MINH
Số: 238/BC-VSR

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TP. Hồ Chí Minh, ngày 24 tháng 5 năm 2018

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CHUYÊN MÔN THÁNG 4/2018 VÀ KẾ HOẠCH CÔNG TÁC THÁNG 5/2018

Phần 1

KẾT QUẢ CÔNG TÁC THÁNG 4

1. NHÂN LỰC

1.1. Tổng số biên chế

Tổng số CBVC của Viện có đến 30/4/2018 là: 93 CBVC (Nam: 43, Nữ: 50), biên chế: 66 (Viên chức: 63, Công chức: 03), Hợp đồng theo Nghị định 68: 13, Hợp đồng lao động khác: 16.

Trong đó:

+ Trên đại học: 23 (Tiến sĩ: 02; Thạc sĩ: 18; BS CK II: 01; BS CK I: 01, DSCKI: 01).

+ Đại học, cao đẳng: 41 (Đại học: 40; Cao đẳng: 1)

+ Trung cấp: 16, Sơ cấp: 01

+ Nhân viên khác: 12

Trình độ chính trị: 13 (Cao cấp: 05, Trung cấp: 08), Chứng chỉ Quản lý hành chính nhà nước: 34 (chuyên viên cao cấp: 04, chuyên viên chính: 03, chuyên viên: 27).

1.2. Cơ cấu tổ chức

Viện có 11 khoa, phòng, Trung tâm gồm:

1/ Khoa Dịch tễ

2/ Khoa Ký sinh trùng

3/ Khoa Côn trùng

4/ Khoa Nuôi cấy - Miễn dịch

5/ Phòng Khám bệnh chuyên khoa Ký sinh trùng

6/ Phòng Truyền thông - Công nghệ thông tin

7/ Phòng Quản lý khoa học - Đào tạo

8/ Trung tâm Dịch vụ khoa học kỹ thuật

9/ Phòng Kế hoạch - Vật tư - Tổng hợp

10/ Phòng Tài chính - Kế toán

11/ Phòng Tổ chức - Hành chính

2. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CHUYÊN MÔN

2.1. Công tác phòng chống sốt rét

2.1.1. Tình hình sốt rét chung của khu vực tháng 4/2018

- Tình hình sốt rét ở khu vực NB-LĐ tháng 4/2018: tổng số bệnh nhân sốt rét có 142 trường hợp, trong đó số bệnh nhân có KST là 139 trường hợp, tập trung chủ yếu ở tỉnh Bình Phước và Lâm Đồng, có 01 trường hợp SRAT, có 01 trường hợp tử vong do sốt rét tại Bình Phước (Bảng 1).

- Tình hình sốt rét tỉnh Bình Phước tăng mạnh, số BNSR tăng 66,15% (108/65) và KSTSR tăng 68,75% (108/64) so với cùng kỳ năm trước, giảm 34,15% (108/164) so với tháng 3/2018, 08/11 huyện, thị có ca mắc sốt rét trong tháng, chủ yếu tập trung tại huyện Bù Gia Mập chiếm 55,56% (60/108) số lượng BNSR toàn tỉnh, sau đó đến TX. Phước Long, huyện Lộc Ninh, huyện Bù Đốp.

- Tổng số liều thuốc sử dụng của toàn khu vực là 214 liều, trong đó 142 liều điều trị cho BNSR, 62 liều cấp tự điều trị và 10 liều điều trị khác (Bảng 2).

- Tổng số lam xét nghiệm KST SR là 39.364 lam, 4.147 que thử và 2.154 lam và que thử trong đó phát hiện 140 KST SR dương tính, chiếm 0,31% KST/lam. Tỷ lệ nhiễm KST *P. falciparum* là 54,29% (76/140), nhiễm *P. vivax* là 40,71% (57/140), nhiễm phối hợp là 5% (7/140) (Bảng 2).

2.1.2. Tình hình sốt rét tháng 4/2018 so với cùng kỳ năm 2017

- Tổng số bệnh nhân sốt rét tăng: 57,78% (142/90)

- KST SR tăng: 68,67% (140/83)

- SRAT tăng 01 trường hợp (1/0)

- Tử vong do sốt rét tăng 01 trường hợp (1/0).

- Không có dịch sốt rét xảy ra.

- Tổng số liều thuốc sử dụng giảm: 15,42% (214/253)

- Tỷ lệ KST SR (+)/lam XN tăng: 82,35% (0,31%/0,17%)

**** Nhận xét:***

- Tình hình sốt rét chung khu vực Nam Bộ - Lâm Đồng trong tháng 4/2018 tăng so với cùng kỳ năm trước và tăng cục bộ ở các tỉnh trọng điểm như Lâm Đồng, Bình Phước, Bình Dương. Trong đó, số ca mắc sốt rét phân bổ cụ thể như sau:

+ Có 04/20 tỉnh, thành phố có BNSR gia tăng, trong đó tăng mạnh tại: Bình Phước 66,15% (108/65), Lâm Đồng 130% (23/10), Bình Dương 100% (5/0) và tăng nhẹ tại TP. HCM (2/1), tỉnh Tây Ninh có số BNSR không tăng không giảm (3/3).

+ Có 5/20 tỉnh có số BNSR giảm nhẹ từ 1 đến 3 trường hợp, bao gồm: Đồng Nai, Kiên Giang, Trà Vinh, Cần Thơ, Cà Mau. Những tỉnh còn lại (9/20) bao gồm: Bà Rịa - Vũng Tàu, Long An, Tiền Giang, An Giang, Bến Tre, Đồng Tháp, Vĩnh Long,

Hậu Giang, Sóc Trăng, Bạc Liêu không có bệnh nhân sốt rét, bằng so với cùng kỳ năm trước (Bảng 3).

- Số KST sốt rét toàn khu vực tăng mạnh 68,67% (140/83), tăng mạnh ở các tỉnh Bình Phước 68,75% (108/64), Lâm Đồng 130% (23/10), Bình Dương 100% (5/0) và giảm tương đối nhẹ ở Đồng Nai, Kiên Giang, Cần Thơ và Cà Mau.

- Có 01 bệnh nhân sốt rét ác tính tại Bình Phước.

- Có 01 trường hợp tử vong do sốt rét tại Bình Phước. Cụ thể như sau:

+ Họ và tên: Trần Thế Hoàng, giới tính: Nam

+ Sinh năm: 1972.

+ Nghề nghiệp: tự do (thường đi rừng Việt Nam - Campuchia để cưa cây).

+ Địa chỉ thường trú: Tổ 2, ấp Xa Cam II, phường Hưng Chiến, TX. Bình Long, tỉnh Bình Phước.

+ Tiền sử dịch tễ: bệnh nhân thường đi rừng cưa cây bên Campuchia, thời gian đi khoảng 01 - 02 tháng, sau đó về 01 - 02 ngày rồi đi tiếp. Bệnh nhân bị sốt trong rừng 02 ngày và đi ra khám bệnh tại Trung tâm Y tế huyện Hớn Quản vào lúc 14h30 ngày 04/4/2018. Bệnh nhân được xử trí chống sốc và xét nghiệm máu tìm KSTSR. Sau 02 giờ tại Hớn Quản thì chuyển về bệnh viện Bệnh nhiệt đới TP.HCM; đến ngày 07/4/2018 người nhà xin chuyển về do bệnh nặng (tử vong cùng ngày).

2.1.3. Các hoạt động phòng chống sốt rét

- Tiếp tục cập nhật thường xuyên diễn biến sốt rét tại các tỉnh có tình hình sốt rét tăng trong tháng, đặc biệt tỉnh Bình Phước cập nhật diễn biến sốt rét hàng tuần.

- Triển khai hoạt động phòng chống sốt rét gia tăng tại xã Phú Nghĩa, Bù Gia Mập, Đăk Ơ, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước.

- Trong tháng có 09/20 tỉnh gửi lam kiểm tra. Soi lam kiểm tra của các tỉnh gửi lên là 602 lam, trong đó 586 lam (-), 16 lam (+), cụ thể: *P. falciparum*: 07, *P. vivax*: 09 Tỷ lệ sai sót là 0,00%.

- Tiếp tục triển khai báo cáo nhanh ca bệnh trong vòng 48 giờ qua email tại Bình Phước (Do Tổ chức Sáng kiến tiếp cận Y tế Clinton và Viện phối hợp tổ chức). Bước đầu, toàn thể các đơn vị y tế cơ sở đều thực hiện nghiêm túc, báo cáo nhanh, kịp thời và đầy đủ thông tin về bệnh nhân.

- Tổ chức các hoạt động tuyên truyền thiết thực hưởng ứng "Ngày Thế giới phòng chống sốt rét" nhằm nhắc nhở toàn dân, các cấp chính quyền, các cơ quan ban ngành hãy quan tâm hơn nữa đến công tác PCSR. Chủ đề Thế giới phòng chống Sốt rét năm 2018: "Sẵn sàng đánh bại sốt rét". Chủ đề này nhấn mạnh việc thống nhất mục tiêu chung về một thế giới không bị sốt rét.

- Chỉ đạo các địa phương trong khu vực tăng cường công tác giám sát, kiểm tra chất lượng hoạt động của các điểm kính hiển ở các tuyến trên địa bàn tỉnh, thành phố. Tiếp nhận lam kiểm tra các tỉnh gửi về Viện soi và phản hồi kết quả theo qui định.

- Tiếp tục thu thập mẫu côn trùng, ký sinh trùng sốt rét làm tiêu bản phục vụ cho công tác nghiên cứu, giảng dạy và làm thư viện mẫu.

2.1.4. Đề nghị

- Đề nghị các Trung tâm KSBT/PCSR/YTDP các tỉnh chủ động triển khai các hoạt động PCSR tại địa phương, duy trì công tác giám sát phát hiện và điều trị bệnh nhân sốt rét theo phác đồ mới do Bộ Y tế ban hành (Hướng dẫn chẩn đoán và điều trị bệnh sốt rét theo Quyết định 4845/QĐ-BYT ngày 08/9/2016).

- Đề nghị các đơn vị tiếp tục phổ biến Hướng dẫn chẩn đoán và điều trị bệnh sốt rét theo Quyết định 4845/QĐ-BYT ngày 08/9/2016 đến tất cả các tuyến y tế cơ sở, đồng thời tuân thủ việc cấp thuốc tự điều trị.

- Chấn chỉnh công tác soi lam xét nghiệm ký sinh trùng sốt rét. Đề nghị các tỉnh chú trọng hơn nữa công tác đào tạo kỹ thuật viên xét nghiệm các tuyến đảm bảo về chất và lượng, đảm bảo nguồn nhân lực ổn định, tăng cường quản lý, kiểm tra, giám sát thường xuyên hơn nữa hoạt động tại các điểm KHV, lam xét nghiệm KST SR hàng tháng gửi về Viện kiểm tra, đánh giá theo quy định.

- Chủ động theo dõi, giám sát các đối tượng dân di biến động vào các vùng sốt rét lưu hành và đối tượng đi rừng, ngủ rẫy nhằm phát hiện sớm, điều trị kịp thời bệnh nhân mắc mới.

- Truyền thông giáo dục sức khỏe PCSR cho cộng đồng, chủ động theo dõi, giám sát các đối tượng dân di biến động vào các vùng sốt rét lưu hành và đối tượng đi rừng, ngủ rẫy nhằm phát hiện sớm, điều trị kịp thời bệnh nhân mắc mới.

2.2. Công tác phòng chống giun sán

- Triển khai hoạt động PCGS tại tỉnh Bình Phước.

- Tiếp tục triển khai đề cương cấp Bộ "Nghiên cứu tình trạng nhiễm một số loài giun, sán phổ biến ở khu vực Nam Bộ - Lâm Đồng và đánh giá kết quả một số biện pháp phòng chống giun, sán dựa vào cộng đồng".

- Triển khai 05 đề cương nghiên cứu khoa học cấp cơ sở về các chuyên đề chẩn đoán, điều trị các bệnh do ký sinh trùng năm 2018.

- Thu thập mẫu và làm tiêu bản ký sinh trùng phục vụ cho công tác nghiên cứu, giảng dạy và làm thư viện mẫu.

2.3. Công tác phòng chống sốt xuất huyết

- Giám sát hoạt động phòng chống véc tơ SXH tại một số địa phương trong khu vực: xã An Trạch, huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu; xã Long Hữu, thị xã Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh và xã Lai Hòa, thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng.

- Thu thập mẫu và làm tiêu bản muỗi sốt xuất huyết phục vụ cho công tác nghiên cứu, giảng dạy và làm thư viện mẫu.

2.4. Công tác ngoại ký sinh

- Thu thập thư viện mẫu côn trùng y học, làm tiêu bản ngoại ký sinh phục vụ cho công tác nghiên cứu, giảng dạy.

- Báo cáo nghiệm thu đề tài cấp Bộ "Xác định thành phần loài, sự lưu hành tác nhân gây bệnh và đề xuất quy trình giám sát một số loài chân đốt y học ở khu vực Nam Bộ - Lâm Đồng" tại Hà Nội. Kết quả đạt loại xuất sắc.

- Tham dự Hội thảo khởi động Dự án Nghiên cứu điều tra bệnh Rickettsia, sốt mò, sốt Q tại bệnh viện và cộng đồng trên toàn quốc (HACIRD) và tập huấn quy trình nghiên cứu Dự án HACIRD tại Bệnh viện Nhiệt đới Trung ương.

2.5. Công tác nghiên cứu khoa học - Hợp tác quốc tế

- Thường xuyên tổ chức sinh hoạt khoa học nhằm cập nhật kiến thức, nâng cao trình độ của cán bộ, trao đổi, học hỏi lẫn nhau, phân công cụ thể các Khoa/ phòng/ trung tâm chuẩn bị báo cáo sinh hoạt khoa học năm 2018.

- Triển khai các đề tài nghiên cứu cấp cơ sở về các lĩnh vực sốt rét, sốt xuất huyết, giun sán, ngoại ký sinh, nấm, đơn bào, các bệnh mới nổi, các bệnh bị lãng quên, ... đã được phê duyệt.

- Tiếp tục hoàn thiện các Quy trình kỹ thuật xét nghiệm phục vụ cho xây dựng phòng thí nghiệm đạt chuẩn An toàn sinh học cấp 2.

- Thực hiện thu thập mẫu tại thực địa, thống kê xử lý mẫu và nuôi cấy mẫu KST SR phục vụ đề tài NCKH cơ sở 2018.

- Triển khai ngoại kiểm sinh hóa đợt 4 năm 2018 tại Trung tâm kiểm chuẩn chất lượng xét nghiệm y học, ĐH Y Dược TP. HCM.

- Nuôi và bảo quản ký sinh trùng sốt rét *P.falciparum, P.berghei* tại Labo.

- Tiếp tục nuôi giữ chủng *Anopheles dirus, Aedes aegypti* và chuột nhắt trắng.

2.6. Công tác đào tạo, tập huấn

- Tổ chức giảng dạy cho lớp Y học dự phòng của Trường Đại học Y Dược TP.HCM, đại học Nguyễn Tất Thành.

- Tổ chức thi kết thúc học phần cho sinh viên Y học Dự phòng của Trường Đại học Y dược TP. HCM đến thực tập tại Viện, năm học 2017-2018.

- Hoàn thành tổ chức lớp kỹ năng phòng chống côn trùng - Khóa 6.

2.7. Công tác khác

- Tổng hợp nhu cầu mua sắm sữa chữa cơ sở vật chất, trang thiết bị, thuốc, hóa chất và vật tư tiêu hao để lập và trình phê duyệt kế hoạch đấu thầu năm 2018.

- Tiếp tục tổ chức thực hiện các thủ tục đấu thấu mua sắm trang thiết bị, thuốc, hóa chất và vật tư tiêu hao theo kế hoạch đấu thầu năm 2018.

- Thực hiện khảo nghiệm hóa chất chế phẩm diệt muỗi, chế phẩm xua muỗi cho các công ty, doanh nghiệp có nhu cầu.

- Thực hiện các hoạt động phun dịch vụ phòng chống côn trùng truyền bệnh cho các công ty, doanh nghiệp có nhu cầu.

- Thực hiện công tác khám, chữa bệnh thường quy cho 1.452 lượt bệnh nhân, giảm 410 lượt so với tháng 03/2018 (1.862 lượt), thực hiện được 13.241 test xét nghiệm (giảm 3.395 test so với tháng 03/2018) bao gồm xét nghiệm sinh hóa, huyết học, miễn dịch ký sinh trùng.

- Triển khai dịch vụ tiêm chủng các loại vaccine như viêm gan B, Pentaxim, ngừa dại, uốn ván, viêm não Nhật Bản, ngừa não mô cầu A, C … Số lượt đến khám: 193 lượt. So với tháng 03/2018, số lượt khách hàng giảm 76 lượt.

Phần 2
KẾ HOẠCH CÔNG TÁC THÁNG 5/2018

1. Công tác phòng chống sốt rét

- Tiếp tục theo dõi diễn biến sốt rét tại các tỉnh, cập nhật tình hình sốt rét các tỉnh trong khu vực kịp thời, giám sát dịch tễ các tỉnh có sốt rét gia tăng.

- Kiểm tra công tác soi lam của các tỉnh.

- Giám sát dịch tễ, giám sát véc tơ sốt rét và biện pháp phòng chống, giám sát kinh phí, vật tư, hóa chất tại các tỉnh khu vực Nam Bộ - Lâm Đồng theo kế hoạch.

- Triển khai kế hoạch điều tra ổ bệnh sốt rét cũ và điểm kính hiển vi tại 03 tỉnh Sóc Trăng, Cà Mau và Kiên Giang.

- Tiếp tục triển khai báo cáo nhanh ca bệnh trong vòng 48 giờ qua email tại Bình Phước (Do tổ chức Sáng kiến tiếp cận Y tế Clinton và Viện phối hợp tổ chức). Báo cáo nhanh, kịp thời và đầy đủ thông tin về bệnh nhân.

2. Công tác phòng chống giun sán

- Triển khai các hoạt động về PCGS.

- Tiếp tục thu thập mẫu giun sán làm tiêu bản phục vụ cho công tác nghiên cứu, giảng dạy và làm thư viện mẫu.

3. Công tác phòng chống sốt xuất huyết

- Giám sát hoạt động phòng chống véc tơ SXH tại Kiên Giang, Bình Phước, Bến Tre.

- Tổ chức các lớp tập huấn về phòng chống véc tơ SXH tại Bình Phước, Vũng Tàu.

- Thử nhạy cảm muỗi *Aedes* với hóa chất phòng chống sốt xuất huyết hiện đang được sử dụng.

- Tiếp tục làm tiêu bản muỗi và bọ gậy *Aedes* phục vụ cho công tác nghiên cứu, giảng dạy và làm thư viện mẫu.

4. Công tác phòng chống ngoại ký sinh

Tiếp tục thu thập mẫu ngoại ký sinh làm tiêu bản phục vụ cho công tác nghiên cứu, giảng dạy và làm thư viện mẫu.

5. Công tác nghiên cứu khoa học - Hợp tác quốc tế

- Triển khai sinh hoạt khoa học định kỳ.

- Xây dựng các hoạt động chuyên môn về sốt rét đề xuất với các dự án CHAI, WHO trong năm 2018 - 2019.

- Báo cáo kết thúc dự án Quỹ toàn cầu PCSR và Dự án Sáng kiến khu vực ngăn chặn sốt rét kháng thuốc Artemisinin, chuẩn bị triển khai dự án Dự án Sáng kiến khu vực ngăn chặn và loại trừ sốt rét kháng thuốc Artemisinin, giai đoạn 2018-2020.

- Nuôi và bảo quản ký sinh trùng sốt rét *P.falciparum, P.berghei* tại Labo.

- Tiếp tục nuôi và giữ chủng muỗi *Anopheles, Aedes* và chuột nhắt trắng duy trì và cung cấp đủ số lượng muỗi *Anopheles, Aedes* và chuột nhắt trắng cho các thử nghiệm.

6. Công tác đào tạo, tập huấn

- Tiếp tục triển khai kế hoạch chiêu sinh đào tạo bồi dưỡng chuyên môn kỹ năng phòng chống côn trùng.

- Triển khai các lớp đào tạo về sốt rét, sốt xuất huyết theo kế hoạch.

- Tiếp tục tổ chức giảng dạy lớp Y học Dự phòng của Trường Đại học Y Dược TP. HCM, Đại học Nguyễn Tất Thành.

7. Công tác khác

- Tiếp tục tổ chức thực hiện các thủ tục đấu thầu mua sắm trang thiết bị, thuốc, hóa chất và vật tư tiêu hao, tổ chức sửa chữa cơ sở vật chất Viện theo kế hoạch năm 2018.

- Thực hiện các thủ tục xúc tiến khởi công xây dựng mới cơ sở 2 của Viện tại huyện Hóc Môn.

- Triển khai khảo nghiệm hóa chất gia dụng cho các công ty, doanh nghiệp có nhu cầu.

- Thực hiện công tác khám, chữa bệnh, dịch vụ tiêm chủng cho bệnh nhân.

- Triển khai sửa chữa, nâng cấp, mở rộng Viện.

Nơi nhận:
- Cục YTDP (để b/c);
- Ban Quản lý DAQG PCSR (để b/c);
- TT KSBT/YTDP/PCSR NB-LĐ;
- Ban Biên tập website Viện;
- Lưu: VT, các khoa, phòng, TT.

VIỆN TRƯỞNG

VIỆN SỐT RÉT KÝ SINH TRÙNG CÔN TRÙNG TP. HỒ CHÍ MINH

Lê Thành Đồng

Bảng 1. Tình hình sốt rét tháng 4/2018

TT	TỈNH, THÀNH	Tổng số BNSR	BNSR thường				SRAT	TV do SR	Tổng số liều thuốc sử dụng				
			Tổng số	BNSRLS	BNSR có KST	KST nội địa			Tổng số	Điều trị BNSR	Cấp thuốc tự điều trị	Điều trị khác	Điều trị mở rộng
1	Lâm Đồng	23	23	0	23	2	0	0	36	23	13	0	0
2	Đồng Nai	1	1	1	0	0	0	0	1	1	0	0	0
3	Bình Dương	5	5	0	5	0	0	0	5	5	0	0	0
4	Bình Phước	108	107	0	107	97	1	1	116	108	8	0	0
5	Tây Ninh	3	3	1	2	0	0	0	6	3	3	0	0
6	Bà Rịa - Vũng Tàu	0	0	0	0	0	0	0	2	0	2	0	0
7	TP. Hồ Chí Minh	2	2	0	2	2	0	0	10	2	0	8	0
8	Long An	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
9	Tiền Giang	0	0	0	0	0	0	0	13	0	12	1	0
10	An Giang	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
11	Bến Tre	0	0	0	0	0	0	0	2	0	2	0	0
12	Kiên Giang	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
13	Đồng Tháp	0	0	0	0	0	0	0	1	0	0	1	0
14	Vĩnh Long	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
15	Trà Vinh	0	0	0	0	0	0	0	8	0	8	0	0
16	Cần Thơ	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
17	Hậu Giang	0	0	0	0	0	0	0	10	0	10	0	0
18	Sóc Trăng	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
19	Bạc Liêu	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
20	Cà Mau	0	0	0	0	0	0	0	4	0	4	0	0
TỔNG CỘNG		**142**	**141**	**2**	**139**	**101**	**1**	**1**	**214**	**142**	**62**	**10**	**0**

Bảng 2. Tình hình ký sinh trùng sốt rét tháng 4/2018

TT	Tỉnh, Thành	Lam XN	Que thử	Lam XN và Que thử	KST (+)	% KST/lam	*P. f*	*P. v*	P. m	PH
1	Lâm Đồng	10.155	97	882	23	0,21	6	17	0	0
2	Đồng Nai	2.300	51	20	0	0,00	0	0	0	0
3	Bình Dương	2.364	1.045	13	5	0,15	0	5	0	0
4	Bình Phước	5.727	726	736	108	1,50	69	32	0	7
5	Tây Ninh	1.422	554	503	2	0,08	1	1	0	0
6	Bà Rịa - Vũng Tàu	609	14	0	0	0,00	0	0	0	0
7	TP. Hồ Chí Minh	2.625	64	0	2	0,07	0	2	0	0
8	Long An	1.010	0	0	0	0,00	0	0	0	0
9	Tiền Giang	577	0	0	0	0,00	0	0	0	0
10	An Giang	1.159	0	0	0	0,00	0	0	0	0
11	Bến Tre	1.040	0	0	0	0,00	0	0	0	0
12	Kiên Giang	328	0	0	0	0,00	0	0	0	0
13	Đồng Tháp	1.436	0	0	0	0,00	0	0	0	0
14	Vĩnh Long	459	0	0	0	0,00	0	0	0	0
15	Trà Vinh	574	0	0	0	0,00	0	0	0	0
16	Cần Thơ	895	0	0	0	0,00	0	0	0	0
17	Hậu Giang	1.188	0	0	0	0,00	0	0	0	0
18	Sóc Trăng	1.637	0	0	0	0,00	0	0	0	0
19	Bạc Liêu	898	458	0	0	0,00	0	0	0	0
20	Cà Mau	2.961	1.138	0	0	0,00	0	0	0	0
TỔNG CỘNG		**39.364**	**4.147**	**2.154**	**140**	**0,31**	**76**	**57**	**0**	**7**

Bảng 3. Tình hình sốt rét tháng 4 năm 2018 so với cùng kỳ

TT	Các chỉ số	Bệnh nhân sốt rét				Ký sinh trùng sốt rét (+)				Sốt rét ác tính				Tử vong do sốt rét			
	Tỉnh/TP	*4/18*	*4/17*	*Tăng (%)*	*Giảm (%)*	*4/18*	*4/17*	*Tăng (%)*	*Giảm (%)*	*4/18*	*4/17*	*Tăng (ca)*	*Giảm (ca)*	*4/18*	*4/17*	*Tăng (ca)*	*Giảm (ca)*
1	Lâm Đồng	23	10	130,00		23	10	130,00		0	0		0	0	0		0
2	Đồng Nai	1	4		75,00	0	3		100	0	0		0	0	0		0
3	Bình Dương	5	0	100		5	0	100		0	0		0	0	0		0
4	Bình Phước	108	65	66,15		108	64	68,75		1	0	1		1	0	1	
5	Tây Ninh	3	3		0	2	2		0	0	0		0	0	0		0
6	BR-VT	0	0		0	0	0		0	0	0		0	0	0		0
7	TP. HCM	2	1	100		2	1	100	0	0	0		0	0	0		0
8	Long An	0	0		0	0	0		0	0	0		0	0	0		0
9	Tiền Giang	0	0		0	0	0		0	0	0		0	0	0		0
10	An Giang	0	0		0	0	0		0	0	0		0	0	0		0
11	Bến Tre	0	0		0	0	0		0	0	0		0	0	0		0
12	Kiên Giang	0	1		100	0	1		100	0	0		0	0	0		0
13	Đồng Tháp	0	0		0	0	0		0	0	0		0	0	0		0
14	Vĩnh Long	0	0		0	0	0		0	0	0		0	0	0		0
15	Trà Vinh	0	1		100	0	0		0	0	0		0	0	0		0
16	Cần Thơ	0	1		100	0	1		100	0	0		0	0	0		0
17	Hậu Giang	0	0		0	0	0		0	0	0		0	0	0		0
18	Sóc Trăng	0	0		0	0	0		0	0	0		0	0	0		0
19	Bạc Liêu	0	0		0	0	0		0	0	0		0	0	0		0
20	Cà Mau	0	4		100	0	1		100	0	0		0	0	0		0
Tổng cộng		**142**	**90**	**57,78**		**140**	**83**	**68,67**		**1**	**0**	**1**		**1**	**0**	**1**	

Bảng 4. Kết quả kiểm tra lam tháng 4/2018

STT	Tên tỉnh	Tổng số	Lam âm tính	Lam dương tính						Kết quả kiểm tra				Tỉ lệ sai sót (%)				
				Tổng số	*P.f*	*P.v*	*P.m*	*P.o*	*PH*	Sai		Sót chủng	Nhầm chủng	Tỉ lệ sai sót chung	Sót chủng	Nhầm chủng	Từ (+) sang (-)	Từ (-) sang (+)
										Từ (+) sang (-)	Từ (-) sang (+)							
1	Hậu Giang	14	14	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0,00	0,00	0,00	0,00	0,00
2	An Giang	24	23	1	1	0	0	0	0	0	0	0	0	0,00	0,00	0,00	0,00	0,00
3	Bạc Liêu	17	17	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0,00	0,00	0,00	0,00	0,00
4	Đồng Nai	38	33	5	3	2	0	0	0	0	0	0	0	0,00	0,00	0,00	0,00	0,00
5	Tây Ninh	42	36	6	0	6	0	0	0	0	0	0	0	0,00	0,00	0,00	0,00	0,00
6	Đồng Tháp	245	245	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0,00	0,00	0,00	0,00	0,00
7	Cần Thơ	201	198	3	2	1	0	0	0	0	0	0	0	0,00	0,00	0,00	0,00	0,00
8	Sóc Trăng	15	14	1	1	0	0	0	0	0	0	0	0	0,00	0,00	0,00	0,00	0,00
9	Vĩnh Long	6	6	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0,00	0,00	0,00	0,00	0,00
	Tổng Cộng	602	586	16	7	9	0	0	0	0	0	0	0	0,00	0,00	0,00	0,00	0,00

Nhận xét:

Tháng 4/2018 có 9 tỉnh gửi lam kiểm tra với tổng số: 602 lam, trong đó có 586 lam âm và 16 lam dương (7 lam *P.falciparum* và 9 lam *P.vivax*).

Kết quả kiểm tra đều đúng.